

BIÊN BẢN

Họp các đối tượng kê khai tài sản, thu nhập năm 2023

Thời gian: 8h30 ngày 15 tháng 12 năm 2023

Địa điểm: Phòng Hội đồng Trường Tiểu học Đa Tốn

Thành phần:

- Bà Phùng Thị Anh Hà - Hiệu trưởng - Chủ tọa
- Bà Nguyễn Thị Hồng- Văn thư- Thư ký
- Bà Lê Thị Mỹ Nga - Phó hiệu trưởng
- Bà Trương Thị Vân Anh - Phó hiệu trưởng
- Các đ/c trong Liên tịch - Hội đồng trường.

Nội Dung:

1. Bà Phùng Thị Anh Hà - Hiệu trưởng nhà trường thông qua Công văn số 4260/UBND-TTr ngày 12 tháng 12 năm 2023 của UBND Huyện Gia Lâm về hướng dẫn thực hiện kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023, Quyết định số 4966/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2023 của UBND Huyện Gia Lâm về việc phê duyệt danh sách cán bộ công chức viên chức đang công tác tại cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, thị trấn thuộc huyện Gia Lâm có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm (năm 2023) Trường TH Đa Tốn thực hiện thông báo kê khai tài sản thu nhập năm 2023 cụ thể như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
I	Kê khai lần đầu		
1	Không có		
II	Kê khai bổ sung		
	Không có		
II	Kê khai hàng năm		
1	Phùng Thị Anh Hà	Hiệu trưởng	
2	Lê Thị Mỹ Nga	Phó hiệu trưởng	
3	Trương Thị Vân Anh	Phó hiệu trưởng	

2. Thống nhất Kế hoạch, tiến trình thực hiện kê khai tài sản, cụ thể như sau:

NGÀY	NỘI DUNG	GHI CHÚ
15/12/2023	Họp phổ biến HD kê khai tài sản, thu nhập.	
26/12/2023	Các cá nhân hoàn thành bản kê khai.	
28/12/2023	Nộp về phòng Nội vụ.	
28/12/2023	Thực hiện công khai tài sản, thu nhập bằng hình thức niêm yết tại Phòng Hội đồng.	
12/1/2024	Thực hiện kết thúc công khai tài sản, thu nhập, lập biên bản kết thúc công khai.	

4. Ý kiến các thành viên: Nhất trí.

Hội nghị kết thúc hồi 9h30 cùng ngày, đã đọc lại cho mọi người cùng nghe và thông qua./.

THƯ KÝ

Nguyễn Thị Hồng

CHỦ TỌA



Phùng Thị Anh Hà

TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐA TÔN

DANH MỤC
Bản kê khai tài sản năm 2023

STT	Họ tên	Chức vụ	Số bản chính	Số bản phô tô	Số trang của từng bản kê khai	Ghi chú
1	Phùng Thị Anh Hà	Hiệu trưởng	01	01	04	
2	Lê Thị Mỹ Nga	Phó Hiệu trưởng	01	01	04	
3	Trương Thị Vân Anh	Phó Hiệu trưởng	01	01	04	
	Tổng cộng		03	03	12	

Người lập

Nguyễn Thị Hồng



Phùng Thị Anh Hà

TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐA TÔN

DANH SÁCH BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP CÔNG KHAI NĂM 2023

STT	Họ và tên người kê khai tài sản, thu nhập	Chức danh/chức vụ	Ghi chú
1	Phùng Thị Anh Hà	Hiệu trưởng	
2	Lê Thị Mỹ Nga	Hiệu phó	
3	Trương Thị Vân Anh	Hiệu phó	
	Tổng số : 03		

Người lập biểu

Nguyễn Thị Hồng

Ngày 26 tháng 12 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Phùng Thị Anh Hà

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM
(Ngày 26 tháng 12 năm 2023)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **PHÙNG THỊ ANH HÀ.** Ngày, tháng, năm sinh: 04/11/1973
- Chức vụ/chức danh công tác: Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Tiểu học Đa Tôn
- Nơi thường trú: Dương Đá - Dương Xá - Gia Lâm - Hà Nội
- Số căn cước công dân hoặc chứng minh thư nhân dân: 001173030380; Ngày cấp 20/4/2021; Nơi cấp Cục cảnh sát quản lý Hành chính về TTXH

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Vũ Trọng Tài.** Ngày, tháng, năm sinh: 13/1/1962
- Chức vụ/chức danh công tác: Lái xe
- Cơ quan/đơn vị công tác: Công ty xe điện Hà Nội (**Nghĩ Hưu**)
- Nơi thường trú: Dương Đá - Dương Xá - Gia Lâm - Hà Nội
- Số căn cước công dân hoặc chứng minh thư nhân dân: 034062010346; Ngày cấp 20/10/2021; Nơi cấp Cục cảnh sát quản lý Hành chính về TTXH

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1 Con thứ nhất:

- Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh:
 - Nơi thường trú:
 - Số căn cước công dân hoặc chứng minh thư nhân dân:;
- Ngày cấp ; Nơi cấp

3.2 Con thứ hai:

- Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh:
 - Nơi thường trú:
 - Số căn cước công dân hoặc chứng minh thư nhân dân:;
- Ngày cấp ; Nơi cấp

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất

1.1. Đất ở:

1.1.1 Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ: Thuận Tiến - Dương Xá - Gia Lâm - Hà Nội
- Diện tích: 138m²
- Giá trị: 345.000.000 đồng.
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: AD 002600 cấp ngày 5-10-2005 do UBND huyện Gia Lâm cấp.

- Người sử dụng đất:

+ Ông: Vũ Trọng Tài. Sinh năm: 1962

Địa chỉ thường trú: Thôn Dương Đá, xã Dương Xá, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

+ Bà: Phùng Thị Anh Hà. Sinh năm: 1973

Địa chỉ thường trú: Thôn Dương Đá, xã Dương Xá, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

- Thông tin khác (nếu có):

1.1.2 Thửa thứ hai:

- Địa chỉ: Bài Tâm - Dương Quang - Gia Lâm - Hà Nội
- Diện tích: 100m²
- Giá trị: 250.000.000 đồng.
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: CH 685149 ngày 10/04/2017 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp.

- Người sử dụng đất:

Bà: Phùng Thị Anh Hà. Sinh năm: 1973

Địa chỉ thường trú: Thôn Dương Đá, xã Dương Xá, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

1.1.3 Thửa thứ ba:

- Địa chỉ: Thuận Tiến - Dương Xá - Gia Lâm - Hà Nội
- Diện tích: 65,4m²
- Giá trị: 163.500.000 đồng.
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: CS 878621 cấp ngày 03-10-2019 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp.

- Người sử dụng đất:

+ Ông: Vũ Trọng Tài. Sinh năm: 1962

Địa chỉ thường trú: Thôn Dương Đá, xã Dương Xá, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

+ Bà: Phùng Thị Anh Hà. Sinh năm: 1973

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà ở thứ nhất:

- Địa chỉ: Thuận Tiến - Dương Xá - Gia Lâm - Hà Nội

- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ

- Diện tích: 75m²

- Giá trị: 300.000.000 đ

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: AD 002600 cấp ngày 5-10-2005 do UBND huyện Gia Lâm cấp.

- Thông tin khác (nếu có):

2.1.2 Nhà ở thứ hai (Trở lên): Không có

2.2. Công trình khác: Không có

3. Tài sản gắn liền với đất: Không có

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: không có

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá trị khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (Khai theo từng loại): Không có.

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1 Tài sản theo quy định pháp luật phải đăng ký sử dụng và phải được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).

- Tên tài sản : Ô tô Số đăng ký: 30A-33905 giá trị; 400.000.000 đ

7.2. Tên tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác) : Không có

8. Tài sản ở nước ngoài: Không có

9. Tài khoản ở nước ngoài: Không có

10. Tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai: **Không phải kê khai**

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP, GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC TÀI SẢN TĂNG THÊM : Không phải kê khai

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/ giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm và tổng thu
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng đất thực tế đối với đất ở: 1.1. Đất ở: 1.2 Các loại đất khác: 2. Nhà ở, công trình xây dựng: 2.1 Nhà ở: 2.2 Công trình xây dựng khác: 3. Tài sản gắn liền với đất 3.1 Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2 Vật Kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên. 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá trị khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (Khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ khác 7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm : 7.1 Tài sản theo quy định pháp luật phải đăng ký sử dụng và phải được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...) 7.2. Tên tài sản khác (đồ mỹ nghệ , đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác): 8. Tài sản ở nước ngoài: Không có 9. Tài khoản ở nước ngoài: Không có 10. Tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai:			

Ngày nhận Bản kê khai tài sản, thu nhập
..... ngày.....tháng.....năm.....

Người nhận Bản kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Ngày hoàn thành Bản kê khai tài sản, thu nhập
Đà Nẵng, ngày 26 tháng 12 năm 2023

Người kê khai tài sản
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phùng Thị Anh Hà

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM
(Ngày 26 tháng 12 năm 2023)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: TRƯỜNG THỊ VÂN ANH Ngày tháng năm sinh: 26/09/1987
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Tiểu học Đa Tôn.
- Nơi thường trú: Thôn 4 – Kim Lan – Gia Lâm – Hà Nội
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 001187039101
ngày cấp: 29/04/2021 nơi cấp : Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: NGUYỄN HÙNG MẠNH Ngày tháng năm sinh: 08/05/1981
- Nghề nghiệp: Sản xuất và kinh doanh gốm sứ.
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: Thôn 4 – Kim Lan – Gia Lâm – Hà Nội
- Nơi thường trú: Thôn 4 – Kim Lan – Gia Lâm – Hà Nội
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 001081037132
ngày cấp: 29/04/2021 nơi cấp : Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: NGUYỄN MINH KHANG Ngày tháng năm sinh: 05/11/2012
- Nơi thường trú: Thôn 4 – Kim Lan – Gia Lâm – Hà Nội
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân:
ngày cấp..... nơi cấp

3.2. Con thứ hai :

- Họ và tên: NGUYỄN PHÚC KHANG Ngày tháng năm sinh: 18/2/2021
- Nơi thường trú: Thôn 4 – Kim Lan – Gia Lâm – Hà Nội
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân:
ngày cấp..... nơi cấp

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ: Thôn 4 – Kim Lan – Gia Lâm – Hà Nội.
- Diện tích: 341m²
- Giá trị: 4.092.000.000đ
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: AI 038934
- Thông tin khác (nếu có): đất của chồng tôi, bản thân tôi ở cùng.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Thôn 4 – Kim Lan – Gia Lâm – Hà Nội.
- Loại nhà: Nhà cấp 4.
- Diện tích sử dụng : 50m²
- Giá trị: 500.000.000đ
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: AI 038934.

2.2. Công trình xây dựng khác:

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình: Xưởng sản xuất gốm sứ Địa chỉ: Thôn 4 – Kim Lan – Gia Lâm – Hà Nội

- Loại công trình: Lán xưởng Cấp công trình:

.....

- Diện tích: 400m²
- Giá trị : 1.000.000.000đ.

3. Tài sản khác gắn liền với đất:

3.1. Cây lâu năm: Không

3.2. Rừng sản xuất: Không

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: Không

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên: Không

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không

6.1. Cổ phiếu: Không

6.2. Trái phiếu: Không

6.3. Vốn góp: Không

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác: Không

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm: Không

8. Tài sản ở nước ngoài: Không

9. Tài khoản ở nước ngoài: Không

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai:

- Tổng thu nhập của người kê khai: 60.000.000đ

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 100.000.000đ

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không.....

- Tổng các khoản thu nhập chung: 160.000.000đ

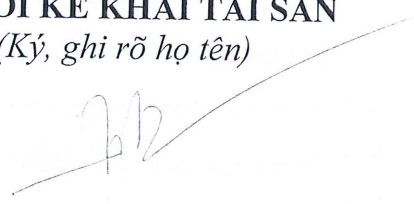
III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất			
1.1. Đất ở			
1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng			
2.1. Nhà ở			
2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất			
3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm			

tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...). 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai.			
--	--	--	--

..... ngày....tháng....năm....
NGƯỜI NHẬN BÁN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Đà Tồn, ngày 26 tháng 12 năm 2023
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)


 Trương Thị Vân Anh

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM

(Ngày 01/12/2023)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: LÊ THỊ MỸ NGA. Ngày, tháng, năm sinh: 26/4/1974

- Chức vụ/chức danh công tác: Phó Bí thư chi bộ - Phó Hiệu trưởng

- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Tiểu học Đa Tốn

- Nơi thường trú: Đào Xuyên - Đa Tốn - Gia Lâm - Hà Nội

- Số căn cước công dân hoặc chứng minh thư nhân dân: 001174017969;

Ngày cấp 01/5/2021; Nơi cấp Cục cảnh sát

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Thới Hùng Vương Ngày, tháng, năm sinh: 02/02/1973

- Chức vụ/chức danh công tác: Kinh doanh tại nhà

- Nơi thường trú: Số nhà 134 Đào Xuyên - Đa Tốn - Gia Lâm - Hà Nội

- Số căn cước công dân hoặc chứng minh thư nhân dân: 001073017006; Ngày cấp 02/12/2020; Nơi cấp Cục cảnh sát

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Thới Quốc Dương Ngày tháng năm sinh: 23/5/2001

- Nơi thường trú: Số nhà 134 Đào Xuyên - Đa Tốn - Gia Lâm - Hà Nội - Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 001201002724 ngày cấp 01/5/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát

3.2. Con thứ hai (trở lên): Kê khai tương tự như con thứ nhất.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất

1.1. Đất ở:

1.1.1 Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ: Đào Xuyên - Đa Tốn - Gia Lâm - Hà Nội

- Diện tích: 160m²

- Giá trị: 1.184.000 đồng.
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: AD 821727 cấp ngày 27-12-2006 do UBND huyện Gia Lâm cấp.

- Người sử dụng đất : Bà : Lê Thị Mỹ Nga. Năm sinh : 1974, CCCD số : 001174017969. Địa chỉ thường trú : Đội 8b Đào Xuyên, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Ông : Thới Hùng Vương. Năm sinh : 1973, CCCD số : 001073017006.

Địa chỉ thường trú : Đội 8b Đào Xuyên, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Thông tin khác (nếu có):

1.1.2 Thừa thứ hai:

- Địa chỉ: Khu 31ha - Thị trấn Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội
- Diện tích: 90m²
- Giá trị: 1.800.000 đồng.
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: CX 557691 cấp ngày 04-8-2020 do Sở tài nguyên môi trường Hà Nội cấp.

- Người sử dụng đất : Bà : Lê Thị Mỹ Nga. Năm sinh : 1974, CCCD số : 001174017969. Địa chỉ thường trú : Đội 8b Đào Xuyên, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Ông : Thới Hùng Vương. Năm sinh : 1973, CCCD số : 001073017006.

Địa chỉ thường trú : Đội 8b Đào Xuyên, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà ở thứ nhất:

- Địa chỉ: Đào Xuyên - Đa Tốn - Gia Lâm - Hà Nội
- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ
- Diện tích: 850 m²
- Giá trị: 4.5 tỷ đồng
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: AD 821727 cấp ngày 27-12-2006 do UBND huyện Gia Lâm cấp.

- Thông tin khác (nếu có): Không

2.1.2 Nhà ở thứ hai (Trở lên):



- Địa chỉ: Khu 31ha - Thị trấn Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội

- Loại nhà: Nhà ở liền kề

- Diện tích xây dựng : 212,7 m²

- Giá trị: 1.5 tỷ đồng

2.2. Công trình khác: Không có

3. Tài sản gắn liền với đất: Không có

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 5 cây vàng (Đền bù đất ruộng mẹ chồng tặng), 1 nhẫn kim cương tự mua trị giá 150 triệu.

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá trị khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (Khai theo từng loại): Không có.

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1 Tài sản theo quy định pháp luật phải đăng ký sử dụng và phải được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).

- Tên tài sản : Ô tô con 5 chỗ. Số đăng ký: 30H-639.91 giá trị: 2.3 Tỷ đồng

7.2. Tên tài sản khác (đồ mỹ nghệ , đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác) : Không có

8. Tài sản ở nước ngoài: Không có

9. Tài khoản ở nước ngoài: Không có

10. Tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai: **Không phải kê khai**

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP, GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC TÀI SẢN TĂNG THÊM : Không phải kê khai

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/ giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm và tổng thu
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	

Nguyễn

1. Quyền sử dụng đất thực tế đối với đất ở: 1.1. Đất ở: 1.2 Các loại đất khác: 2. Nhà ở, công trình xây dựng: 2.1 Nhà ở: 2.2 Công trình xây dựng khác: 3. Tài sản gắn liền với đất 3.1 Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2 Vật Kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên. 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá trị khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (Khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ khác 7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm : 7.1 Tài sản theo quy định pháp luật phải đăng ký sử dụng và phải được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...). 7.2. Tên tài sản khác (đồ mỹ nghệ , đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác): 8. Tài sản ở nước ngoài: Không có 9. Tài khoản ở nước ngoài: Không có 10. Tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai:			
---	--	--	--

Ngày nhận Bản kê khai tài sản, thu nhập
..... ngày.....tháng.....năm.....

Người nhận Bản kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Ngày hoàn thành Bản kê khai tài sản, thu nhập
Đa Tốn, ngày 01 tháng 12 năm 2023

Người kê khai tài sản
(Ký, ghi rõ họ tên)



Lê Thị Mỹ Nga